

Bản án số: 23/2022/HS-ST

Ngày: 22-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Tú S, tên gọi khác: Lê Tú S1;

Sinh ngày: 20/11/1970 tại thành phố Đà Nẵng;

Trú tại: K466/02 đường Đ, tổ 10, phường T, quận T, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T (c) và bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1949 (s); Vợ: Lê Thị T2, sinh năm 1969; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995 và nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án:

- Ngày 26/12/2000 bị Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, theo bản án số 64/2000/HSST.

- Ngày 27/6/2003 bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, theo Bản án số 51/HSPT.

- Ngày 15/5/2020 bị Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 (một) năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, theo Bản án số: 43/2020/HSST.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/12/2004 bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, theo Bản án số 97/HSPT.

- Ngày 07/01/2019 bị Công an phường Hoà Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền

1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản (Theo Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2019).

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1979; Địa chỉ: 932 đường T, phường T, quận T, thành phố Đ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 30 phút ngày 29/11/2021, Lê Tú S điều khiển xe mô tô BKS 43C1-05.... đến cửa hàng H Gạo (số 932 đường T, phường T, quận T, thành phố Đ) do bà Nguyễn Thị H làm chủ để mua gạo. Tại đây, S thấy phía ngoài cửa hàng không có người trông coi, S gọi thử không thấy ai trả lời nên nảy sinh ý định trộm cắp gạo. S lên lấy 01 (một) bao gạo hiệu “GAO THƠM BỒ CÂU THƯỢNG HẠNG”, khối lượng tịnh 25kg đang bày bán trước cửa hàng. Khi S vác ra ngoài bỏ lên xe mô tô KBS 43C1-05.... chuẩn bị lên xe tẩu thoát thì bị bà H phát hiện chạy ra hô hoán và bắt quả tang S cùng tang vật, bàn giao cho Công an phường T xử lý.

* Bản Kết luận định giá tài sản ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định bao gạo S trộm cắp được có giá trị là 335.000 đồng.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-TK ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Lê Tú S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tú S trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Tú S phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*";

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tú S từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 bao gạo hiệu: “GAO THƠM BỒ CÂU THƯỢNG HẠNG”, khối lượng tịnh 25kg, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H nên không đề cập xử lý.

+ Dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh của cửa hàng H Gạo ghi lại hình ảnh S thực hiện hành vi trộm cắp gạo đã được ghi vào đĩa CD do bà H giao nộp, được niêm phong, đưa vào hồ sơ vụ án và đã được đánh số bút lục nên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

+ Chiếc mô tô hiệu FANLIM BKS 43C1-05.... do ông Phan Văn T3; trú tại số 16 đường T1, quận H, thành phố Đ đứng tên chủ sở hữu. Tháng 12/2018, ông T3 bán xe cho cửa hàng mua bán xe máy cũ Đức Long tại số 115 đường N, thành phố Đ. Đến ngày 27/02/2019, S mua xe của cửa hàng Đức Long. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho S là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Lê Tú S không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo Lê Tú S nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo đã lớn tuổi, là lao động chính trong gia đình, bị cáo hứa từ nay trở đi sẽ không trộm cắp nữa, mong Hội đồng xét xử tha thứ giảm nhẹ, khoan hồng cho bị cáo để bị cáo về chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo; lời khai của người người bị hại; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận định giá tài sản cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 29/11/2021, Lê Tú S có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) bao gạo hiệu: “*Gạo thơm bồ câu thượng hạng*” tại cửa hàng H Gạo (*địa chỉ 932 đường T, phường T, quận T, thành phố Đ*) do bà Nguyễn Thị H làm chủ và bị bắt quả tang. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 10/12/2021 xác định bao gạo do S trộm cắp có giá trị 335.000 đồng. Bị cáo Lê Tú S đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, hiện nay chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Tú S đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy, bị cáo Lê Tú S là người có đầy đủ năng lực điều khiển hành vi, có sức khỏe, nhưng không chịu lao động chân chính bằng sức lao động của mình, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác thành tài sản của mình nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị Tòa án các cấp đưa ra xét xử; ngày 07/01/2019 bị Công an phường Hoà Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng và hiện tại bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xoá án tích.

[4] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có điều kiện được giáo dục cải tạo, tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Xử lý vật chứng:

+ 01 bao gạo hiệu: “GAO THƠM BỒ CÂU THƯỢNG HẠNG”, khối lượng tịnh 25kg, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

+ Dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh của cửa hàng H Gạo ghi lại hình ảnh bị cáo Lê Tú S thực hiện hành vi trộm cắp gạo đã được ghi vào đĩa CD được niêm phong, đưa vào hồ sơ vụ án và đã được đánh số bút lục nên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

+ Chiếc mô tô hiệu FANLIM BKS 43C1-05.... bị cáo Lê Tú S mua xe của cửa hàng Đức Long. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho S là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Tú S phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Tú S (Lê Tú Sỹ) phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tú S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Tú S phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

3. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Viện KSND TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đức Thiện